

Một số chính sách đối với chuỗi cung ứng tài nguyên khoáng sản chiến lược của Hoa Kỳ

Nguyễn Thị Lê^(*)

Tóm tắt: Chuỗi cung ứng các tài nguyên chiến lược, ví dụ như đất hiếm, đang có nhiều biến động trên phạm vi toàn cầu do sự cạnh tranh địa chính trị mạnh mẽ về quyền tiếp cận khoáng sản chiến lược. Hoa Kỳ với tư cách là một trong những cường quốc có tiềm năng và công nghệ khai khoáng hàng đầu đang có những chính sách ảnh hưởng sâu rộng đến chuỗi cung ứng tài nguyên chiến lược toàn cầu. Bài viết khái quát nhu cầu cung ứng về tài nguyên khoáng sản chiến lược của Hoa Kỳ hiện nay và một số chính sách đối nội, đối ngoại của nước này nhằm giảm thiểu sự phụ thuộc quá mức vào nguồn cung Trung Quốc.

Từ khóa: Chuỗi cung ứng, Khoáng sản chiến lược, Đất hiếm, Hoa Kỳ, Trung Quốc

Abstract: The global supply chain for strategic minerals such as rare earth elements is experiencing significant volatility due to intense geopolitical competition for access to these minerals. The United States, as one of the leading powers in mining capabilities and technology, has been implementing policies that profoundly influence the global critical mineral supply chains. The article outlines the current U.S. demand for strategic minerals and its domestic and foreign policies to cut its reliance on Chinese suppliers.

Keywords: Supply Chain, Strategic Minerals, Rare Earths, United States, China

Ngày nhận bài: 12/12/2025; Ngày duyệt đăng: 28/01/2026

1. Mở đầu

Hiện nay, cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư cùng với sự trỗi dậy của trí tuệ nhân tạo (AI), các công nghệ mới, nhu cầu chuyển đổi năng lượng xanh trước tác động của quá trình biến đổi khí hậu, các dự án tăng cường khả năng phòng thủ quân sự quốc gia đã khiến một số loại tài nguyên, đặc biệt là khoáng sản và năng lượng, trở nên có tính chiến lược, mang ý nghĩa sống còn đối với an ninh kinh tế, an ninh quốc gia. Chuỗi cung ứng các tài nguyên chiến lược như đất hiếm đang có nhiều biến động

trên phạm vi toàn cầu. Thế giới hiện cũng đang chứng kiến sự cạnh tranh địa chính trị mạnh mẽ về quyền tiếp cận khoáng sản chiến lược do nhu cầu toàn cầu ngày càng gia tăng về khoáng sản chiến lược cho công nghệ năng lượng xanh trong nỗ lực giảm phát thải khí nhà kính và những rủi ro về mặt cấu trúc liên quan đến chuỗi cung ứng. Hoa Kỳ với tư cách là một trong những cường quốc có tiềm năng và công nghệ khai khoáng hàng đầu đang có những chính sách ảnh hưởng sâu rộng đến chuỗi cung ứng tài nguyên chiến lược toàn cầu.

2. Nhu cầu cung ứng về tài nguyên khoáng sản chiến lược của Hoa Kỳ

Theo Đạo luật Năng lượng năm 2020 (PL 116-260) của Hoa Kỳ, khoáng

^(*) ThS., Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
Email: lenguyen22@gmail.com

sản chiến lược là bất kỳ khoáng sản, nguyên tố, chất hoặc vật liệu nào được Bộ trưởng Nội vụ thông qua Giám đốc Cơ quan Khảo sát Địa chất Hoa Kỳ (USGS) chỉ định là quan trọng vì nó thiết yếu đối với an ninh quốc gia, an ninh kinh tế của Hoa Kỳ, có chuỗi cung ứng dễ bị tổn thương và đóng vai trò thiết yếu trong việc sản xuất một sản phẩm, và việc thiếu hụt khoáng sản này sẽ gây hậu quả đáng kể cho nền kinh tế hoặc an ninh quốc gia (USGS, 2025).

Báo cáo của Rowan (2025) cho thấy, năm 2020 Chính quyền Donald Trump đã ban hành Sắc lệnh số 13953 tuyên bố tình trạng khẩn cấp quốc gia để giải quyết mối đe dọa về sự phụ thuộc quá mức của quốc gia vào các loại khoáng sản chiến lược từ các đối thủ nước ngoài, chẳng hạn như Trung Quốc. Sắc lệnh số 13953 lưu ý rằng, Hoa Kỳ đã nhập khẩu hơn một nửa tổng lượng tiêu thụ hằng năm đối với 31/35 loại khoáng sản chiến lược trong danh sách năm 2018 và không sản xuất trong nước đối với 14/35 loại khoáng sản then chốt được liệt kê. Sắc lệnh cũng chỉ đạo Bộ trưởng Nội vụ điều chỉnh tiêu chí xác định dựa trên định nghĩa đã sửa đổi về khoáng sản chiến lược và cập nhật danh sách thường xuyên cứ ba năm một lần. Trong hai năm 2020 và 2021, Quốc hội Hoa Kỳ đã thông qua luật giải quyết các chính sách khoáng sản chiến lược, định nghĩa khoáng sản chiến lược trong luật định và chỉ định các tiêu chí để xây dựng danh sách khoáng sản chiến lược. Tháng 11/2025, USGS đã công bố danh sách gồm 60 khoáng sản chiến lược, bao gồm các nguyên tố đất hiếm (ceri, dysprosi, neodymium, praseodymium, terbi, yterbi, yttri...), mangan, crom, coban, niken, bạch kim, titan, nhôm..., bổ sung thêm 10 khoáng sản so với danh sách năm 2022 (USGS, 2025).

Xác định các khoáng sản chiến lược theo Sắc lệnh số 13953 xuất phát từ việc

bảo vệ chuỗi cung ứng khoáng sản cho các ngành công nghiệp chiến lược là một yêu cầu cấp thiết về kinh tế và an ninh quốc gia Hoa Kỳ. Nhu cầu khoáng sản của bốn ngành công nghiệp then chốt đối với khả năng cạnh tranh kinh tế của Hoa Kỳ bao gồm: *chất bán dẫn, quốc phòng, xe điện và năng lượng tái tạo*. Để sản xuất chất bán dẫn được sử dụng trong điện thoại thông minh, máy tính, ứng dụng quân sự, thiết bị y tế và ô tô... cần phải có gali, germani, palladium, silic, asen, titan và các nguyên tố khác. Khoáng sản còn là nền tảng của ngành công nghiệp quốc phòng, được sử dụng trong hệ thống vũ khí quân sự, đạn dược và công nghệ hàng không vũ trụ. Trung Quốc đang nhanh chóng đầu tư vào đạn dược và các hệ thống vũ khí tiên tiến, mua sắm các hệ thống mới nhanh hơn Hoa Kỳ khoảng 5 đến 6 lần (Jones, 2023). Ngành công nghiệp xe điện cũng có tầm quan trọng sống còn đối với nền kinh tế Hoa Kỳ. Các nhà sản xuất ô tô trong nước bắt đầu sản xuất thương mại xe điện hybrid vào năm 1997 và đầu tư vào xe điện tại Hoa Kỳ trong chín năm qua đã đạt 199 tỷ USD và tạo ra 201.900 việc làm liên quan (Busch, 2024). Cũng theo Busch (2024), tính đến tháng 6/2024, số việc làm trong ngành sản xuất ô tô đã đạt mức cao nhất kể từ năm 1990. Xe điện cần một lượng lớn khoáng sản chiến lược, trung bình là 210 kg, trong khi một động cơ đốt trong truyền thống cần trung bình là 32 kg (Baskaran và cộng sự, 2005). Do đó, ngành công nghiệp ô tô Hoa Kỳ hiện đang phải đối mặt với nhiệm vụ khó khăn là tìm nguồn cung ứng khoáng sản từ các đối tác đáng tin cậy và có trách nhiệm trong bối cảnh chính sách thay đổi và công nghệ pin phát triển nhanh chóng. Ngoài ra, điện gió và điện mặt trời tại Hoa Kỳ đều có tiềm năng tăng trưởng đáng kể và có nhu cầu lớn về khoáng sản.

Tuy nhiên, việc sản xuất các nguồn tài nguyên này phần lớn tập trung ở các đối thủ

nước ngoài, gây ra rủi ro an ninh quốc gia nghiêm trọng. USGS ước tính chỉ cần 30% nguồn cung gali bị gián đoạn, có thể khiến sản lượng kinh tế của Hoa Kỳ giảm 602 tỷ USD, tương đương với mức giảm 2,1% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) (Baskaran và cộng sự, 2025). Nhu cầu và những lo ngại đối với an ninh kinh tế và quốc gia gia tăng, song những lỗ hổng đáng kể vẫn tồn tại trong chuỗi cung ứng khoáng sản bất chấp những nỗ lực liên tục của Chính phủ và doanh nghiệp Hoa Kỳ nhằm giải quyết vấn đề này. Một phần nguyên nhân ở đây là: Hoa Kỳ phụ thuộc 100% vào nhập khẩu 12/50 loại khoáng sản được USGS xác định là quan trọng và hơn 50% phụ thuộc vào nhập khẩu đối với 29 loại khoáng sản khác (Rowan, 2025). Trong khi đó, Trung Quốc là nước sản xuất hàng đầu 29 loại khoáng sản chiến lược này, đồng thời nắm quyền kiểm soát chặt chẽ hoạt động chế biến, tinh chế khoáng sản, từ khoảng 40-90% nguồn cung các nguyên tố đất hiếm, than chì, lithium, coban và đồng của thế giới và đã nhiều lần thể hiện rằng sẽ sẵn sàng sử dụng các loại khoáng sản này làm vũ khí kinh tế - chính trị, hay đòn bẩy chiến lược. Trong hai năm qua, Trung Quốc đã ban hành các hạn chế xuất khẩu, bao gồm cả lệnh cấm hoàn toàn đối với antimon, gali, germani. Trong khi Trung Quốc đang hành động với tư duy thời chiến nhằm tăng cường khả năng sẵn sàng chiến đấu, thì Hoa Kỳ vẫn duy trì cách tiếp cận thời bình với năng lực sản xuất không đủ, việc hạn chế nguồn cung khoáng sản chiến lược sẽ càng làm gia tăng khoảng cách, cho phép Trung Quốc nâng cao năng lực hiệu quả hơn Hoa Kỳ.

Chính bởi vậy, chính sách tự chủ nguồn cung, giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc và xây dựng liên minh khoáng sản, tái cấu trúc chuỗi cung ứng bền vững là một trong những ưu tiên lớn nhất của Hoa Kỳ.

3. Một số chính sách đối với chuỗi cung ứng tài nguyên khoáng sản chiến lược của Hoa Kỳ

3.1. Chính sách tự chủ nguồn cung, giảm sự phụ thuộc vào Trung Quốc

Chính quyền Trump nhiệm kỳ thứ hai đã ban hành các sắc lệnh hành pháp để tìm cách giải quyết các mục tiêu độc lập năng lượng rộng hơn, coi sự phụ thuộc vào các nhà cung cấp nước ngoài là mối đe dọa hiện hữu, loại bỏ các rào cản về quy trình cấp phép và quản lý kéo dài, tính cạnh tranh về giá, thiếu lao động lành nghề và thiếu sự quan tâm của các nhà đầu tư (Pouy, 2025) đối với hoạt động khai thác và chế biến trong nước. Các đạo luật như Đạo luật CHIPS và Khoa học, Đạo luật IRA, Đạo luật IJJA... đều góp phần vào nỗ lực đảm bảo chuỗi cung ứng tài nguyên chiến lược trong nước của Hoa Kỳ, gắn trực tiếp an ninh tài nguyên với các ưu tiên về an ninh quốc gia và quốc phòng.

Đạo luật CHIPS và Khoa học tăng cường việc sản xuất, nghiên cứu và cung ứng chất bán dẫn của Mỹ thông qua trợ cấp; Đạo luật IRA tài trợ cho sản xuất trong nước, nghiên cứu và chuỗi cung ứng các vật liệu thiết yếu cho ngành công nghệ bán dẫn và công nghệ cao, nhằm giảm sự phụ thuộc vào nguồn nước ngoài, với các sáng kiến như khoản đầu tư 50 triệu USD vào Vulcan Elements để sản xuất nam châm neodymium (NdFeB) và hỗ trợ rộng rãi hơn cho các nguyên tố đất hiếm (REE) và silicon, kết nối khai thác/tinh chế với sản xuất chip; và Đạo luật IJJA tập trung đầu tư vào các dự án truyền thống (đường bộ, cầu cống) và các lĩnh vực mới như lưới điện, Internet băng thông rộng và xe điện, nhưng cũng có tác động mạnh mẽ đến khoáng sản thông qua việc thúc đẩy sản xuất năng lượng sạch, yêu cầu khoáng sản chiến lược cho pin xe điện/lưới điện và khuyến khích khai thác, chế biến khoáng sản trong nước, giảm phụ thuộc vào chuỗi

cung ứng nước ngoài, đặc biệt là Trung Quốc. Đạo luật NEPA và Đạo luật DPA góp phần đẩy nhanh năng lực khai thác và chế biến trong nước đối với các khoáng sản được coi là thiết yếu với quân đội Hoa Kỳ và khả năng phục hồi công nghiệp. Đạo luật OBBBA tăng cường hỗ trợ và điều chỉnh các quy định đối với khoáng sản chiến lược thông qua ưu đãi thuế (tín dụng thuế 45X cho sản xuất) và tài trợ trực tiếp cho Bộ Quốc phòng (7,5 tỷ USD), đồng thời thắt chặt định nghĩa về các thực thể nước ngoài bị hạn chế, nhằm củng cố chuỗi cung ứng khoáng sản chiến lược cho năng lượng sạch và quốc phòng.

Thực tế là Hoa Kỳ có các mỏ khoáng sản như nhôm, antimon, coban, gali, than chì, اللي, niken và một số nguyên tố đất hiếm... Mỏ đất hiếm Mountain Pass ở Hoa Kỳ đã từng là nguồn cung cấp đất hiếm hàng đầu thế giới vào những năm 1970, 1980 trước khi bị đóng cửa do đã xảy ra các vụ việc ô nhiễm lớn. Do đó, Hoa Kỳ đã thông qua luật hạn chế khai thác và sản xuất đất hiếm trong nước trong một thời gian dài, dẫn đến việc thu hẹp chuỗi công nghiệp trong nước và gây thiệt hại cho hệ thống chuỗi cung ứng. Trước những rủi ro về an ninh kinh tế, an ninh quốc gia khi phụ thuộc quá mức vào nguồn cung khoáng sản chiến lược ở nước ngoài, đặc biệt là đất hiếm của Trung Quốc, Hoa Kỳ đã khởi động việc hồi sinh hoạt động khai khoáng bền vững, có trách nhiệm ở trong nước cũng như ở nước ngoài thông qua một số biện pháp sau:

Hỗ trợ hoạt động khai thác trong nước: Chương trình nghị sự thống trị năng lượng của Hoa Kỳ hướng tới xây dựng ngành khai thác trong nước, đánh dấu sự quay trở lại của chính sách công nghiệp trong lòng nước Mỹ, thông qua ba hướng: tinh giản và đẩy nhanh việc cấp phép, triển khai các công cụ mới được Đạo luật OBBBA cho phép và áp dụng công cụ thuế quan (Allan và cộng sự, 2025).

Việc Hoa Kỳ mở rộng khai thác trong nước cũng sẽ phải vượt qua các rào cản về cấp phép và kiện tụng liên quan đến việc phát triển các mỏ mới. Các nỗ lực đang được tiến hành để thông qua luật cải cách cấp phép; trong khi đó, việc tăng tài trợ cho các cơ quan giám sát tình hình tuân thủ Đạo luật NEPA và khuyến khích các cuộc đánh giá đồng thời giữa tất cả các cơ quan liên quan - có thể bao gồm nhiều cơ quan liên bang cùng với các cơ quan tiểu bang và địa phương - có thể giúp đẩy nhanh quá trình này. Ngoài ra, Đạo luật DPA vào đầu năm 2025 tiếp tục đẩy nhanh năng lực khai thác và chế biến trong nước đối với các khoáng sản được coi là thiết yếu với quân đội Hoa Kỳ và khả năng phục hồi công nghiệp. Việc này đã hợp lý hóa các quy trình phê duyệt theo quy định đối với các mỏ mới và phân bổ ngân sách liên bang khẩn cấp đặc biệt nhằm mục tiêu vào các hoạt động khai thác và tinh chế đất hiếm trong nước.

Hỗ trợ các hoạt động khai thác hiệu quả ở nước ngoài: Vì Hoa Kỳ không có đủ trữ lượng khoáng sản chiến lược để đáp ứng nhu cầu của chính mình và vì có thể mất hơn một thập kỷ để đưa các mỏ mới trong nước vào sản xuất nên quốc gia này phải tiếp tục dựa vào ít nhất một phần nhập khẩu. Để giúp đảm bảo những mặt hàng nhập khẩu này có nguồn gốc khai thác có trách nhiệm, các công ty từ Hoa Kỳ và các quốc gia phát triển khác được khuyến khích vận hành các mỏ ở nước ngoài. Các công ty được giao dịch công khai trên các sàn giao dịch lớn phải chịu mức độ giám sát cao hơn và có nhiều khả năng hoạt động có trách nhiệm hơn các công ty nhỏ hơn.

Hỗ trợ phát triển các tiêu chuẩn khai thác quốc tế có trách nhiệm. Hoa Kỳ ủng hộ hoạt động khai thác có trách nhiệm ở nước ngoài bằng cách giúp phát triển phương pháp tiếp cận thống nhất để xác định hiệu quả về mặt môi trường và xã hội của các

mỏ khoáng sản chiến lược. Hiện nay có nhiều giao thức đảm bảo khác nhau để điều chỉnh hiệu suất theo các nguyên tắc ESG (Environment: Môi trường; Social: Xã hội; Governance: Quản trị) của ngành khai khoáng. Thông qua sáng kiến “Đối tác an ninh khoáng sản” (MSP), Hoa Kỳ cam kết chỉ hỗ trợ những dự án đáp ứng các tiêu chuẩn ESG cao, được quốc tế công nhận, thúc đẩy giá trị gia tăng tại địa phương và nâng cao đời sống cộng đồng, nhận thức rằng tất cả các quốc gia đều có thể hưởng lợi từ quá trình chuyển đổi năng lượng sạch toàn cầu. Các dự án được MSP hỗ trợ sẽ tuân thủ các tiêu chuẩn ESG nghiêm ngặt trong suốt thời gian dự án.

3.2. Chính sách chuyển dịch chuỗi cung ứng sang các quốc gia đồng minh, tái cấu trúc chuỗi cung ứng, thúc đẩy liên minh khoáng sản

Trong giai đoạn chính quyền của Tổng thống J. Biden, việc tăng cường hợp tác với các nước đồng minh phần nào là phương tiện quan trọng để Hoa Kỳ đạt được ba mục tiêu: đảm bảo lợi thế tuyệt đối trước đối thủ cạnh tranh, đảm bảo tính tự chủ của chuỗi cung ứng và đảm bảo an ninh kinh tế quốc gia (Danhui và cộng sự, 2024). Trong khi trợ cấp cho sản xuất trong nước tại Hoa Kỳ và hạn chế nhập khẩu nguyên liệu thô, linh kiện và sản phẩm từ các quốc gia đối thủ, Đạo luật IRA đã tái thiết chuỗi cung ứng toàn cầu với Hoa Kỳ là trung tâm, giương cao ngọn cờ giá trị chung và thúc đẩy Nhật Bản và Liên minh Châu Âu (EU) dựa vào nguồn cung cấp khoáng sản chiến lược từ các nước đồng minh như Hoa Kỳ, Canada và Úc, qua đó hình thành hợp tác kỹ thuật sâu sắc hơn và tương tác chuỗi công nghiệp với Hoa Kỳ trong lĩnh vực năng lượng sạch. Chẳng hạn, trên thực tế, ngay từ năm 2011, Hoa Kỳ, Nhật Bản và EU đã đạt được thỏa thuận liên minh tài nguyên chiến lược để duy trì an ninh của chuỗi cung ứng đất hiếm. Năm 2012, Hoa Kỳ, Úc, EU và

Nhật Bản đã cùng đầu tư vào sản xuất và chế biến đất hiếm tại nhà máy chế biến đất hiếm Lynas ở Malaysia. Năm 2019, Nhật Bản đã tham gia đầu tư và tái cấu trúc Tập đoàn Lynas và đạt được thỏa thuận với các cổ đông từ Hoa Kỳ, Úc và EU rằng các nước đồng minh sẽ ưu tiên đảm bảo cung cấp đất hiếm cho Nhật Bản và thời hạn hiệu lực của thỏa thuận hợp đồng sẽ được gia hạn đến năm 2038 (Danhui và cộng sự, 2024). Cuộc khủng hoảng Ukraine và sự leo thang của các xung đột địa chính trị giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ có thể đẩy nhanh quá trình chuyển giao chuỗi công nghiệp năng lượng sạch từ Nhật Bản và EU sang Hoa Kỳ, qua đó củng cố vị thế thống trị của Hoa Kỳ trong mô hình cung cầu đất hiếm toàn cầu.

Ngoài việc duy trì cơ chế dự trữ khoáng sản chiến lược để đối phó với rủi ro gián đoạn nguồn cung, Chính phủ Hoa Kỳ đã triển khai chính sách “Friendshoring” (chuyển dịch chuỗi cung ứng sang các quốc gia đồng minh), đa dạng hóa nguồn cung thông qua các hiệp định hợp tác khai thác và chế biến khoáng sản với Canada, Úc, Chile, Zambia và nhiều quốc gia khác (Nguyễn Văn Cường và cộng sự, 2025). Năm 2022, trước mối lo ngại về sự thống trị của Trung Quốc trong khai thác và chế biến các nguyên liệu này, Hoa Kỳ khởi xướng việc thành lập “Đối tác an ninh khoáng sản” (MSP) với tư cách là một cơ chế điều phối khoáng sản quốc tế mới, nhằm tăng cường phát triển và hợp tác chuỗi công nghiệp trong lĩnh vực đất hiếm và các nguồn tài nguyên chiến lược khác (Huda, 2024). Vì muốn đóng vai trò tương tự như NATO trong lĩnh vực khoáng sản chiến lược nên Sáng kiến MSP được gọi là “Metal NATO” (liên minh NATO về khoáng sản chiến lược) (Wilt và cộng sự, 2025). Đồng thời, Đối thoại an ninh Tứ giác (QUAD) đóng vai trò là nền tảng để đa dạng hóa chuỗi cung ứng giữa các quốc gia đồng minh như Nhật Bản và

Úc. Sáng kiến Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF) cũng đề cập đến vấn đề chuỗi cung ứng, với hy vọng mang lại một cơ chế chia sẻ thông tin nhằm thúc đẩy chuỗi cung ứng an toàn và bền vững hơn.

Hoa Kỳ đã tăng cường đầu tư khai thác khoáng sản chiến lược ở nước ngoài. Chẳng hạn, theo Cục Phân tích Kinh tế, Hoa Kỳ đã đầu tư 7,4 tỷ USD vào châu Phi năm 2023 (Tucker, 2025). Thông qua các cơ quan như Tập đoàn Tài chính Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (DFC), và bằng cách ưu tiên quan hệ đối tác với khu vực tư nhân và các tiêu chuẩn môi trường cao hơn, Chính phủ Hoa Kỳ đang cố gắng tạo sự khác biệt so với các bên cho vay Trung Quốc, vì DFC cung cấp hỗ trợ tài chính cho các dự án khai thác khoáng sản chiến lược ở châu Phi. Quốc hội Hoa Kỳ kỳ vọng DFC trở thành một “giải pháp thay thế mạnh mẽ” cho các khoản đầu tư của chính phủ độc tài, biến sứ mệnh không chính thức của tập đoàn này thành chống lại Trung Quốc. Do đó, Hoa Kỳ đặt mục tiêu DFC sẽ khuyến khích các đối tác châu Phi, đặc biệt là trong ngành khoáng sản chiến lược, hợp tác với Hoa Kỳ và giảm sự phụ thuộc của châu Phi vào vốn của Trung Quốc (Tucker, 2025). Hoa Kỳ đã ký các Biên bản ghi nhớ gần đây với Angola, Zambia, Botswana và Cộng hòa Congo, những quốc gia giàu coban, đồng, niken và mangan. Hoa Kỳ còn hợp tác ngoại giao với các nước như Mông Cổ về đất hiếm, Zambia về coban và đồng, và Brazil về niobi và các khoáng sản khác để đảm bảo các thỏa thuận cung cấp trong tương lai. Trong một số trường hợp, việc tiếp cận tài nguyên đang trở thành một chủ đề quan trọng trong quan hệ đối tác quốc phòng và an ninh. Cuối tháng 3/2023, hai nhà lãnh đạo Hoa Kỳ - Canada tuyên bố thiết lập một chuỗi cung ứng khoáng sản chiến lược mạnh mẽ và kiên cường ở Bắc Mỹ để đảm bảo, phát triển việc khai thác, chế biến, chế tạo và tái chế các khoáng sản

chiến lược ở hai nước, từ đó thực hiện đa dạng hóa chuỗi cung ứng trong các lĩnh vực như năng lượng sạch, xe điện, chất bán dẫn, hàng không vũ trụ. Hoa Kỳ hợp tác với Canada và Mexico thông qua Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ (USMCA) để khuyến khích phát triển khoáng sản chiến lược ở Bắc Mỹ.

Chính quyền Trump nhiệm kỳ thứ hai hiện nay đang theo đuổi các thỏa thuận quốc tế để tăng cường an ninh khoáng sản. Ngày 30/4/2025, Hoa Kỳ và Ukraine ký thỏa thuận khoáng sản quy định việc thành lập chính thức Quỹ Đầu tư Tái thiết Hoa Kỳ - Ukraine dưới hình thức hợp tác hữu hạn giữa Tập đoàn Tài chính Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (DFC) và một cơ quan nhà nước của Ukraine. Về lâu dài, DFC có khả năng sẽ tập trung vào các quyền bao tiêu sản phẩm mà họ có thể giành được thông qua quan hệ đối tác (Perry, 2025). Gần đây nhất, tháng 10/2025, Hoa Kỳ và Úc đã ký thỏa thuận khoáng sản, mở ra kỷ nguyên hợp tác mới, được kỳ vọng sẽ thúc đẩy chuỗi cung ứng khoáng sản công nghệ cao, củng cố năng lực sản xuất và tăng cường quan hệ chiến lược giữa hai quốc gia. Theo đó, hai nước sẽ đầu tư khoảng 1 tỷ USD trong năm 2026 để phát triển các dự án khai thác, tinh chế và chế biến khoáng sản chiến lược. Hai nước cũng thống nhất thiết lập mức giá sàn cho một số loại khoáng sản chiến lược, giúp ổn định thị trường và tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư dài hạn, hướng tới phát triển chuỗi cung ứng bền vững, ứng dụng công nghệ chế biến sâu và tăng giá trị sản phẩm. Cộng hòa Congo cũng đã ký Hiệp định Đối tác Chiến lược với Hoa Kỳ vào tháng 12/2025, theo đó các công ty Hoa Kỳ sẽ hỗ trợ kỹ thuật, tài trợ công nghệ để Cộng hòa Congo tối ưu hóa chuỗi giá trị khai thác mỏ. Có thể nói, theo Perry (2025), các thỏa thuận phát triển khai thác mỏ này có một số đặc điểm tương đồng, mang tính điển hình trong chính sách

của Mỹ: ưu tiên chiến lược là đảm bảo dòng chảy hàng hóa, chứ không phải trực tiếp sở hữu các tài sản khoáng sản.

Trong bối cảnh cạnh tranh khoáng sản chiến lược hiện nay, Việt Nam cũng được Hoa Kỳ coi là một mắt xích quan trọng, tiềm năng trong chuỗi cung ứng toàn cầu liên quan đến các khoáng sản chiến lược và nguyên tố đất hiếm. Hoa Kỳ thể hiện sự chắc chắn muốn hợp tác để đảm bảo rằng Việt Nam có thể tận dụng nguồn tài nguyên phong phú của mình theo cách bền vững, từ đó hy vọng có thể mở ra những quan hệ hợp tác khai thác bền vững, có trách nhiệm giữa Việt Nam và Hoa Kỳ trong tương lai gần. Mặc dù có tiềm năng lớn, song khai thác khoáng sản chiến lược ở Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn trên cả các khía cạnh: công nghệ; môi trường; khai thác, xuất khẩu lậu và vốn đầu tư. Việc chưa tuân thủ được đầy đủ các tiêu chuẩn môi trường quốc tế và chưa áp dụng các nguyên tắc phát triển bền vững khiến nhiều doanh nghiệp Việt khó tiếp cận các thị trường có yêu cầu nghiêm ngặt về tiêu chuẩn ESG (môi trường - xã hội - quản trị), đặc biệt là các thị trường lớn như Hoa Kỳ. Giải quyết những thách thức nêu trên, quán triệt tinh thần của Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, Việt Nam có thể tận dụng cơ hội hợp tác với các cường quốc như Hoa Kỳ để định vị mình không chỉ là nhà cung cấp nguyên liệu thô mà còn là trung tâm chế biến và phân phối khoáng sản chiến lược cho khu vực Đông Á và xa hơn nữa.

4. Kết luận

Việc đảm bảo chuỗi cung ứng các tài nguyên khoáng sản chiến lược đã trở thành trụ cột trong vấn đề an ninh quốc gia của Hoa Kỳ. Hoa Kỳ đang đối mặt với một thách thức to lớn do tình trạng phụ thuộc vào nguồn cung các khoáng sản chiến lược, nhưng Hoa Kỳ có thể và đang kiểm soát được việc đảm bảo đa dạng các nguồn

cung khoáng sản chiến lược đáp ứng nhu cầu kinh tế, an ninh quốc phòng của mình trước sự cạnh tranh toàn cầu gay gắt, đặc biệt với Trung Quốc. Các biện pháp đảm bảo của Hoa Kỳ gồm: tăng cường kho dự trữ chiến lược để tạo ra mạng lưới an toàn trước các cú sốc gián đoạn nguồn cung; đa dạng hóa nguồn cung để giảm sự phụ thuộc vào nhập khẩu bằng cách thúc đẩy khai thác và chế biến ở trong nước và đầu tư khai khoáng bền vững ở nước ngoài, giúp giảm thiểu các chi phí tiêu cực về môi trường và xã hội, đồng thời tối đa hóa lợi ích kinh tế và chống biến đổi khí hậu; xây dựng liên minh và quan hệ đối tác khoáng sản chiến lược, nâng cấp an ninh khoáng sản chiến lược như một trụ cột chính trong các liên minh và quan hệ đối tác quốc phòng của Hoa Kỳ □

Tài liệu tham khảo

1. Allan, B., Goldman, Jonas (2025), "Securing America's critical minerals supply", *Carnegie endowment for international peace*, <https://carnegieendowment.org/research/2025/10/securing-america-critical-minerals-supply?lang=en>
2. Baskaran, G., Wood, D. (2025), "Critical minerals and the future of the U.S. economy", Center for Strategies & International Studies, February 2025.
3. Busch, Chris (2024), "Inflation reduction act two years later: Auto manufacturing jobs at 34-year peak", *Forbes*, August 21, 2024, <https://www.forbes.com/sites/energyinnovation/2024/08/21/inflation-reduction-act-two-years-later-auto-manufacturing-jobs-at-34-year-peak/>
4. Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Thị Kim Ngân, Phạm Đức Minh, Nguyễn Thị Minh Tâm (2025), "Kinh nghiệm quốc tế trong quản lý khoáng sản chiến lược, quan trọng phục vụ chuyển đổi năng lượng và bài học cho Việt Nam", *Tạp*

- chí Môi trường*, số Chuyên đề Tiếng Việt III/2025.
5. Danhui, Y., Fengping, G., Siyi, L., (2024), “地缘政治与战略资源产业链重构. 以关键稀土矿产和材料为例”, *中国人口资源与环境*, No. 05, pp. 19-33.
 6. Huda, Mirza Sadaquat (2024), “Mineral security partnership and South East Asia: Forcing countries to choose?” *Fulcrum, Analysis on Southeast Asia*, <https://fulcrum.sg/mineral-security-partnership-and-southeast-asia-forcing-countries-to-choose/>
 7. Jones, Seth (2023), “The U.S. defense industrial base is not prepared for a possible conflict with China”, *CSIS*, February 2023, <https://features.csis.org/preparing-the-US-industrial-base-to-deter-conflict-with-China/>
 8. Perry, Jon (2025), “US/Ukraine minerals deal: Digging into the detail”, *Norton Rose Fulbright*, 5/2025, <https://www.nortonrosefulbright.com/fr-fr/knowledge/publications/7516f1f6/us-ukraine-minerals-deal-digging-into-the-detail>
 9. Pouy, Nicole (2025), “Critical minerals and the U.S. clean energy transition”, *Environmental and Energy Study Institute*, 14/7/2025. <https://www.eesi.org/papers/view/issue-brief-critical-minerals-and-the-u.s-clean-energy-transition>
 10. Rowan, Linda R. (2025), “Critical mineral resources: National policy and critical minerals list”, <https://www.congress.gov/crs-product/R47982>; <https://www.energy.gov/cmm/what-are-critical-materials-and-critical-minerals>
 11. Tucker, Sydney (2025), “Competing for Africa’s resources: How the US and China invest in critical minerals”, *The Henry L. Stimson Center*, 28/2/2025.
 12. USGS (2025), “What is a critical mineral?”, <https://www.usgs.gov/faqs/what-a-critical-mineral>
 13. Wilt, J., Bernauer, W., (2025), “Critical minerals and energy transitions: Towards ecosocialist alternatives”, *Capitalism Nature Socialism*, Vol. 36, Iss. 3, pp. 63-71.

(tiếp theo trang 63)

Trên cơ sở phân tích trường hợp suy giảm dân số của một số nước phát triển, đồng thời phân tích chính sách dân số Việt Nam giai đoạn 2011-2020, diễn giả đề xuất ba nhóm giải pháp để phát triển con người bền vững cho Việt Nam (tạo động lực cho người lao động kết hôn và sinh con; tạo các điều kiện cần thiết để người lao động sinh đủ con; hỗ trợ kết hôn và sinh con), trong đó có các giải pháp then chốt, đặc biệt quan trọng là: giữ mức sinh bằng mức sinh thay thế; giáo dục về hạnh phúc gia đình, trách nhiệm công dân trong việc sinh con; xây dựng quy định tiền lương tối thiểu đủ sống;...

Tọa đàm có ý nghĩa quan trọng không chỉ đối với nghiên cứu KHXH mà còn đối với tư duy phát triển lâu dài của đất nước. GS.TS. Nguyễn Thiện Nhân không chỉ tiếp cận vấn đề phát triển con người bền vững từ góc độ kinh tế hay dân số học thuần túy, mà còn đặt nó trong chính thể rộng lớn, nơi con người vừa là chủ thể, vừa là động lực, vừa là mục tiêu tối thượng của sự phát triển. Trong khuôn khổ Tọa đàm, GS.TS. Nguyễn Thiện Nhân đã tặng cuốn sách *Việc sinh con trong thế kỷ XXI quyết định vận mệnh quốc gia* cho đại diện lãnh đạo Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, lãnh đạo Viện Thông tin KHXH và đại diện một số cơ quan, tổ chức tham dự Tọa đàm.

HOÀI PHÚC